

Bản án số: 01/2025/HSST
Ngày: 03-01-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI DƯƠNG, TỈNH HẢI DƯƠNG
Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà: **Nguyễn Thị Thu Hương.**
- *Các Hội thẩm nhân dân :*
 - + Ông **Vũ An Quân.**
 - + Bà **Lê Thị Thanh Vân.**
- *Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:* Bà **Nguyễn Thị Thanh Hà** - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương.
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa:* Bà **Đặng Thị Thủy** - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 31 tháng 12 năm 2024 và ngày 03 tháng 01 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 161/2024/TLST- HSST ngày 18 tháng 11 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 170/2024/QĐXXST-HS ngày 16/12/2024; Thông báo thay đổi thời gian mở lại phiên tòa; thông báo về việc nghị án kéo dài đối với bị cáo:

Lê Vũ C, sinh ngày 10/10/2005; giới tính: Nam.

Tên gọi khác: Không.

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Số 51 BS, phường QT, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương.

Quốc tịch: Việt Nam Dân tộc: Kinh Tôn giáo: Không;

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 10/12

Con ông Lê Đức S và bà Nguyễn Thị Bích L, (đang chấp hành án tại Trại giam Hoàng Tiến).

Gia đình có 03 anh em. Bị cáo là con thứ hai;

Tiền án, tiền sự: Chưa.

Bị cáo bị tạm giữ ngày từ 07/8/2024, chuyển tạm giam từ ngày 10/8/2024 đến 20/11/2024 tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Hải Dương.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

*** Người làm chứng:**

1. Anh Phùng Văn Đ, sinh ngày 02/12/2007.

Người đại diện hợp pháp cho anh Phùng Văn Đ là bà Lê Thị H, sinh năm 1972 (là mẹ đẻ anh Đ).

Đều trú tại: Số 1/237 THĐ, phường NC, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương.

2. Anh Phan Tiến M, sinh ngày 07/01/2009.

Người đại diện hợp pháp anh M: Ông Đoàn Hoàng N- Bí thư Đoàn UBND phường Nguyễn Trãi, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương.

3. Anh Phạm Huy Ch, sinh năm 1999.

Anh M, anh Ch, ông N, anh Đ, bà H vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do không có việc làm ổn định nên Lê Vũ C nảy sinh ý định mua ma túy cỏ Tobacco về để bán kiếm lời. Khoảng 20 giờ 00 phút ngày 05/8/2024 C đi bộ ra khu vực 559 thuộc phường Bình Hàn, thành phố Hải Dương gặp và hỏi mua được của một người đàn ông không quen biết 01 (một) túi ma túy cỏ Tobacco với số tiền 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*). Sau khi mua được ma túy, C mang về nhà và chia ma túy ra 01 (một) túi nilon nhỏ, kích thước khoảng (3x5)cm, phần ma túy còn lại C để trong hộp sắt và cất giấu ở đầu giường trong phòng ngủ tầng 1. C dự định nếu có ai hỏi mua thì sẽ bán túi ma túy cỏ Tobacco trên với số tiền từ 180.000đ đến 200.000đ. Khoảng 19 giờ 45 phút ngày 06/8/2024, khi C đang ở nhà thì có anh Phùng Văn Đ, sinh năm 2007, trú tại: 1/237 THĐ, phường NC, TP. Hải Dương, tỉnh Hải Dương (là bạn xã hội) sử dụng mạng xã hội facebook qua ứng dụng Messenger nhắn tin cho C hỏi mua 01 (một) túi ma túy cỏ Tobacco. C đồng ý và bảo Đ chuyển khoản số tiền 180.000đ (*một trăm tám mươi nghìn đồng*) vào tài khoản của C số 104877647399 tại ngân hàng Viettinbank. Do không có tài khoản ngân hàng nên anh Đ nhờ bà Lê Thị H (là mẹ đẻ Đ) chuyển khoản số tiền 180.000đ cho C (anh Đ không nói cho bà H biết chuyển tiền để mua ma túy). Bà H đồng ý và đã chuyển 180.000đ từ tài khoản số 19038993547016 ngân hàng Techcombank của bà H đến số tài khoản 104877647399 tại ngân hàng Viettinbank của C. Sau khi nhận được tiền, C nhắn tin cho anh Đ hẹn đến nhà C để lấy ma túy. Đến khoảng 20 giờ 00 phút cùng ngày, anh Đ rủ Phan Tiến M, sinh ngày 07/01/2009, ở kiot 15 chợ Hui, phường Thạch Khê, thành phố Hải Dương, đến đón anh Đ đi chơi. Khi anh M đến, anh Đ điều khiển xe mô tô biển số 34AA-350.93 của anh M chở anh M đi qua khu vực trước cửa nhà C ở phố Bắc Sơn, TP. Hải Dương thấy C đang đứng ở cửa nhà. Anh Đ dừng xe và bảo anh M đứng chờ, rồi anh Đ đi bộ một mình ra gặp C. C đưa cho anh Đ một túi ma túy cỏ Tobacco. Anh Đ cất túi ma túy vào túi quần bên trái đang mặc để khi cần mang ra sử dụng, rồi đi ra chỗ anh M đứng chờ. Sau đó, anh Đ tiếp tục điều khiển xe mô tô biển số 34AA-350.93 chở anh M đi dạo phố. Đến khoảng 21 giờ 30 phút cùng ngày, khi anh Đ và anh M đi đến khu vực ngã tư Hải Tân, phường Hải Tân, TP. Hải Dương, tỉnh Hải Dương thì bị Tổ công tác 151 kết hợp Đội cảnh sát điều tra tội phạm về kinh tế và ma túy Công an thành phố Hải Dương làm nhiệm vụ dừng xe kiểm tra. Anh Đ đã lấy trong túi quần bên trái đang mặc ra giao nộp cho Tổ công tác 01 (một) túi nilon

màu trắng, kích thước khoảng (3x5)cm, bên trong chứa các sợi thực vật màu nâu trước sự chứng kiến của anh Phan Tiến M và anh Phạm Huy Ch.

Ngày 07/8/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Hải Dương đã thi hành Lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp và Lệnh khám xét khẩn cấp chỗ ở đối với Lê Vũ C, thu giữ tại vị trí đầu giường trong phòng ngủ tầng 01 của C 01 (một) hộp kim loại màu đen, kích thước khoảng (9x6x2)cm, bên trong chứa các sợi thực vật màu nâu. C khai đó là ma túy cỏ Tobacco cất giấu để bán kiếm lời. C tự nguyện giao nộp 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone7 Plus màu đen, có gắn sim số 0934.245.472. Quá trình bắt giữ có sự chứng kiến của ông Nguyễn Duy T và bà Nguyễn Thị Thanh M.

Tại Phiếu kết quả xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể ngày 07/8/2024 tại Công an thành phố Hải Dương đối với Phùng Văn Đ, Lê Vũ C kết luận: đều âm tính với chất ma túy trong cơ thể.

Tại Bản kết luận giám định số 957/KL-KTHS ngày 09/8/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an thành phố Hải Phòng kết luận:

- Thực vật khô dạng sợi của mẫu ký hiệu M1 gửi giám định có khối lượng 2,81 gam, tìm thấy chất ma túy, loại : MDMB-4en-PINACA.

- Thực vật khô dạng sợi của mẫu ký hiệu K1 gửi giám định có khối lượng 7,56 gam, tìm thấy chất ma túy, loại: MDMB-4en-PINACA.

MDMB-4en-PINACA, STT 241, danh mục IIC, thuộc Danh mục các chất ma túy theo nghị định số 57/2022/NDD-CP ngày 25/8/2022.

Bản cáo trạng số 156/CT-VKSTPHD ngày 15/11/2024, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương truy tố bị cáo Lê Vũ C về tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Lê Vũ C đã khai nhận hành vi phạm tội của bản thân.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương giữ quyền công tố tại phiên tòa trình bày luận tội giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Lê Vũ C và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Lê Vũ C phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 38 Bộ luật hình sự (viết tắt BLHS).

Xử phạt bị cáo Lê Vũ C từ 24 tháng đến 27 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 07/8/2024.

- Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Về vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 BLTTHS:

- + Tịch thu tiêu hủy: 6,79 gam MDMB-4en-PINACA (sợi thực vật) và 01 vỏ phong bì hoàn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì số 957/KL-KTHS của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng.

- + Truy thu sung quỹ Nhà nước số tiền 180.000đ đối với bị cáo Lê Vũ C.

- + Trả lại cho bị cáo Lê Vũ C 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone7 Plus màu đen có gắn sim số 0934.245.472.

- Án phí: Áp dụng Điều 136 BLTTHS; Luật phí, lệ phí Tòa án; Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định mức thu lệ phí, án phí Tòa

án. Buộc bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Bị cáo nói lời sau cùng, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên toà, phù hợp lời khai của bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, biên bản khám xét; biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu tạm giữ; Kết luận giám định nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Hải Dương, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố, đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi: Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 06/8/2024 tại khu vực trước cửa nhà của Lê Vũ C ở số 51 BS, phường QT, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương, C đã bán trái phép 2,81 gam MDMA-4en-PINACA với số tiền 180.000đ cho Phùng Văn Đ, sinh ngày 02/12/2007, trú tại: 1/237 THĐ, phường NC, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương để sử dụng. Ngoài ra, C còn cất giấu tại phòng ngủ tầng 01 chỗ ở 7,56gam MDMA-4en-PINACA mục đích để bán kiếm lời thì bị phát hiện bắt giữ.

Bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi lỗi cố ý biết việc làm của mình là sai vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn cất giấu và bán trái phép 2,81 gam MDMA-4en-PINACA với số tiền 180.000đ cho Phùng Văn Đ và cất giấu trái phép 7,56gam MDMA-4en-PINACA tại nơi ở của C mục đích để bán kiếm lời. Do vậy hành vi trên đã đủ yếu tố cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 251 BLHS, nên Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương truy tố bị cáo với tội danh và điều luật nêu trên là đúng người, đúng tội.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm trật tự an ninh xã hội. Việc mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy Nhà nước nghiêm cấm và trừng trị nghiêm khắc đối với những đối tượng mua, bán, trái phép chất ma túy và là nguyên nhân dẫn đến các tệ nạn khác trong xã hội, ảnh hưởng xấu đến nhân cách, đạo đức, sức khỏe con người. Do vậy cần có mức án nghiêm nhằm giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại phiên toà và tại cơ quan điều tra, bị cáo thành khẩn khai báo nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo nghề nghiệp không ổn định không có tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Về vật chứng:

- Lượng ma túy hoàn lại sau giám định là vật cấm lưu hành cần tịch thu tiêu hủy 6,79 gam MDMA-4en-PINACA theo điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Đối với 01 vỏ phong bì được hoàn lại sau giám định không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy theo điểm c khoản 2 Điều 106 BLTTHS.

- Đối với chiếc điện thoại Iphone7 Plus màu đen và 01 sim điện thoại số 0934245472 thu giữ của bị cáo, bị cáo dùng liên lạc bán ma túy cho Đ. Do vậy cần tịch thu phát mại chiếc điện thoại Iphone7 Plus màu đen sung quỹ Nhà nước và tịch thu tiêu hủy sim số 0934245472. Yêu cầu nhà mạng thu hồi sim số 0934245472 theo quy định điểm a khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a, c khoản 2 Điều 106 BLTTHS.

- Đối với số tiền bị cáo bán ma túy cho Đ 180.000đ. Đ đã chuyển khoản vào tài khoản của bị cáo số tiền trên là do phạm tội mà có cần truy thu của bị cáo nộp ngân sách Nhà nước. Hủy bỏ Lệnh phong tỏa của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Hải Dương đối với số tiền 180.000đ tại Ngân hàng Vietinbank.

[8] Đối với Phùng Văn Đ, sinh ngày 02/12/2007, Nơi thường trú: 1/237 THĐ, phường NC, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương chưa bị xử phạt vi phạm hành chính hoặc kết án về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy hoặc một trong các tội quy định tại các điều 248, 250, 251 và 252 Bộ luật hình sự có hành vi cất giấu 2,81 gam MDMA-4en-PINACA để sử dụng nên ngày 20/8/2024 Công an thành phố Hải Dương ra Quyết định xử phạt hành chính đối với Phùng Văn Đ về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy, quy định tại điểm a, khoản 2, Điều 23 Nghị định 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính Phủ là phù hợp pháp luật và HĐXX xác định Đ là người làm chứng.

[9] Không làm rõ được người đàn ông bán ma túy cho Lê Vũ C; bà Lê Thị H (là mẹ đẻ của anh Đ) ngày 06/8/2024 được Đ nhờ chuyển khoản số tiền 180.000đ đến tài khoản của Lê Vũ C, bà H không biết việc anh Đ mua ma túy của C để sử dụng; anh Phan Tiến M đi cùng Đ vào ngày 06/8/2024 nhưng không biết việc đi mua ma túy nên không có căn cứ xử lý là phù hợp pháp luật.

[10] Án phí: Bị cáo bị kết án phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 BLTTHS; Luật phí và lệ phí Toà án; Nghị quyết 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc hội quy định về mức thu lệ phí, án phí Toà án.

Vì lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 38; điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a, c khoản 2 Điều 106; Điều 136 BLTTHS; Luật phí, lệ phí Tòa án; Nghị quyết 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc hội quy định mức thu lệ phí, án phí Tòa án.

Tuyên bố bị cáo Lê Vũ C phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

- Xử phạt bị cáo Lê Vũ C **25 (hai mươi lăm)** tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 07/8/2024.

- Về vật chứng:

+ Tịch thu tiêu hủy: 6,79 gam MDMA-4en-PINACA (sợi thực vật) và 01 vỏ phong bì hoàn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì số 957/KL-KTHS.

+ Tịch thu phát mại sung quỹ Nhà nước 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone7 Plus màu đen (máy đã qua sử dụng không kiểm tra chất lượng bên trong, không kiểm tra được dung lượng của máy thu giữ của Lê Vũ C).

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) sim điện thoại 0934.245.472. Yêu cầu đơn vị cung cấp dịch vụ viễn thông nhà mạng MobiFone, thu hồi số viễn thông số: 0934.245.472.

(Theo biên bản giao, nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Hải Dương với Chi cục thi hành án dân sự thành phố Hải Dương ngày 18/11/2024).

- Truy thu số tiền 180.000đ (*một trăm tám mươi ngàn đồng*) của Lê Vũ C nộp ngân sách Nhà nước (C chưa nộp).

- Hủy bỏ Lệnh phong tỏa tài khoản số 384/LPT-ĐCSKTMT ngày 26/8/2024 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Hải Dương đối với số tiền 180.000đ trong tài khoản số: 104877647399 ngân hàng Vietinbank của Lê Vũ C.

- Án phí: Bị cáo phải chịu 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm.

- Quyền kháng cáo: Căn cứ khoản 1 Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi gửi:

- VKSND tỉnh Hải Dương;
- VKSND TP. Hải Dương;
- CQTHAHS Công an tỉnh Hải Dương;
- CQCSĐT Công an TP. Hải Dương;
- CQTHAHS
- Bị cáo; Công an thành phố Hải Dương;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương;
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Chi cục THA TP. Hải Dương;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Thị Thu Hương

